

Số: 05/KHGD-THTQ

Thanh Quang, ngày 29 tháng 8 năm 2024

## KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024 – 2025

### I. CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT, ngày 4/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Điều lệ trường tiểu học; Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn số 1755/SGDDĐT-GDTH ngày 21/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025, Quyết định số 2215/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của UBND tỉnh Hải Dương Về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 3/PGD&ĐT-GDTH ngày 29/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học, năm học 2024-2025,

### II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024-2025

#### 1. Đặc điểm kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Ngày 16 tháng 10 năm 2019, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Nghị quyết số 788/NQ-UBTVQH14 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Hải Dương. Theo đó, hợp nhất toàn bộ diện tích và dân số của ba xã: Thanh Bính, Hợp Đức, Trường Thành thành xã Thanh Quang. Xã Thanh Quang nằm ở phía Tây khu Hà Đông, huyện Thanh Hà được thành lập từ ngày 01/12/2019 có diện tích tự nhiên là 12,786 km<sup>2</sup>, dân số 10917 người; xã có 9 thôn là thôn Thanh Lanh, thôn Phúc Giới, thôn Hạ Vĩnh, thôn Đồng Bửu, Thôn Phù Tinh, thôn Ngọc Diễm, thôn Nhân Hiền, Thôn Bá Nha, thôn Lĩnh Hoàng.

Điều kiện cơ sở vật chất hạ tầng của địa phương cũng đã được quan tâm đầu tư xây dựng cho các nhà trường. Mặc dù kinh phí của địa phương còn tập trung cho đội ngũ dôi dư sau sáp nhập nhưng địa phương luôn quan tâm đến các phong trào giáo dục của xã nhà. Các đoàn thể ban ngành của địa phương đều quan tâm và phối hợp với các nhà trường trong công tác giáo dục.

#### 2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024-2025

##### 2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường

Trường Tiểu học Thanh Quang được thành lập ngày 01 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định số 5368/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch UBND huyện Thanh Hà. Nhà trường đã chỉ đạo và thực hiện tốt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước và của ngành về nhiệm vụ trọng tâm của ngành. Tăng cường đẩy mạnh đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục.

Năm học 2024-2025 trường Tiểu học Thanh Quang có 3 điểm trường với 30 lớp/học sinh (11 học sinh khuyết tật). Tập thể CBGV, nhân viên trong trường đã đồng sức đồng lòng, xây dựng tập thể đoàn kết, thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua trong năm học. Không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

Nhà trường có cơ sở vật chất, khuôn viên ở cả 3 điểm trường khang trang, sạch đẹp hơn. Nhà trường luôn quan tâm đầu tư và thường xuyên tu sửa CSVC 3 điểm trường đảm bảo an toàn cho HS học tập: sửa nền các phòng học bị vỡ gạch bong tróc, thay thế các cửa sổ bị hỏng ở 1 số phòng học, nhà đa năng, sửa chữa bàn ghế, sửa điện quạt các phòng học, phòng chức năng, sửa sân, quét vôi ve 3 điểm trường....

Tu sửa nền bể bơi và tổ chức được các khóa học bơi cho HS góp phần trang bị kiến thức cho học sinh về các kỹ thuật bơi lội, giúp các em có khả năng biết tự bảo vệ mình trong môi trường nước để phòng chống đuối nước.

Năm học 2023-2024, nhà trường đạt danh hiệu Tập thể lao động Tiên tiến, được Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen; 50 CBGV, NV đạt danh hiệu thi đua, trong đó có 7 thầy cô giáo đạt CSTĐ cấp cơ sở, 43 thầy cô giáo đạt danh hiệu LĐTT trong đó có 10 thầy cô giáo được nhận giấy khen của Chủ tịch UBND huyện.

Năm học 2024-2025, nhà trường đã biên chế các lớp. Tổng số lớp: 30 lớp. Tổng số học sinh: 839 em, nữ 406 (11 học sinh khuyết tật). Bảng thống kê, sĩ số toàn trường:

| Số TT | Họ và tên GVCN     | Lớp/Môn | Sĩ số      | Nữ        | HS KT    | Hộ nghèo | Hộ cận nghèo | Con TB | Ghi chú |
|-------|--------------------|---------|------------|-----------|----------|----------|--------------|--------|---------|
| 1     | Vũ Thị Lan         | 1A      | 34         | 20        | 1        |          | 1            |        |         |
| 2     | Lê Thị Thủy        | 1B      | 35         | 19        |          | 1        |              |        |         |
| 3     | Phạm Thị Thu Trang | 1C      | 24         | 11        |          |          |              |        |         |
| 4     | Phạm Thị Liên      | 1D      | 26         | 10        |          |          |              |        |         |
| 5     | Nguyễn Thị Hào     | 1E      | 15         | 7         |          |          | 1            |        |         |
|       | <b>Tổng khối 1</b> |         | <b>134</b> | <b>67</b> | <b>1</b> | <b>1</b> | <b>2</b>     |        |         |
| 1     | Hoàng Thị Nhung    | 2A      | 28         | 12        | 1        |          |              |        |         |
| 2     | Vũ Thị Hà          | 2B      | 27         | 14        | 1        |          | 1            |        |         |
| 3     | Nguyễn Thị Thi     | 2C      | 28         | 17        |          |          |              |        |         |
| 4     | Nguyễn Thị Hòa     | 2D      | 24         | 11        |          |          |              |        |         |

|   |                         |    |            |            |           |          |           |          |  |
|---|-------------------------|----|------------|------------|-----------|----------|-----------|----------|--|
| 5 | Vũ Thị Hiền             | 2E | 27         | 13         |           |          |           |          |  |
| 6 | Nguyễn Thị Thuân        | 2G | 25         | 15         | 1         |          | 2         |          |  |
|   | <b>Tổng khối 2</b>      |    | <b>159</b> | <b>82</b>  | <b>3</b>  | <b>0</b> | <b>3</b>  | <b>0</b> |  |
| 1 | Phạm Thị Minh           | 3A | 29         | 7          |           | 1        | 1         |          |  |
| 2 | Phạm Thị Phương         | 3B | 29         | 16         |           |          | 2         |          |  |
| 3 | Nguyễn Thị Sánh         | 3C | 31         | 11         |           | 1        |           |          |  |
| 4 | Trịnh Thị Thu           | 3D | 27         | 13         |           |          |           |          |  |
| 5 | Nguyễn Thị Thu<br>Hương | 3E | 26         | 12         |           |          |           | 1        |  |
| 6 | Lê Minh Nghĩa           | 3G | 22         | 12         |           |          | 1         |          |  |
|   | <b>Tổng khối 3</b>      |    | <b>164</b> | <b>71</b>  | <b>0</b>  | <b>2</b> | <b>4</b>  | <b>1</b> |  |
| 1 | Phạm Thị Vân Anh        | 4A | 28         | 15         | 1         |          |           |          |  |
| 2 | Phạm Thị Thương         | 4B | 26         | 9          |           | 1        | 1         |          |  |
| 3 | Phùng Thị Hòa           | 4C | 26         | 10         | 1         |          | 2         |          |  |
| 4 | Hoàng Thị Ngọc Yến      | 4D | 37         | 12         |           | 1        | 1         |          |  |
| 5 | Lê Thị Gương            | 4E | 35         | 21         |           | 1        |           |          |  |
| 6 | Dương Thị Thắng         | 4G | 27         | 18         |           |          |           |          |  |
|   | Phạm Duy Hoàng          | 4H | 23         | 12         |           |          |           |          |  |
|   | <b>Tổng khối 4</b>      |    | <b>202</b> | <b>92</b>  | <b>2</b>  | <b>3</b> | <b>4</b>  | <b>0</b> |  |
| 1 | Nguyễn Thị Tươi         | 5A | 26         | 14         | 1         | 1        |           |          |  |
| 2 | Nguyễn Thị Nguyệt       | 5B | 32         | 17         | 1         |          |           |          |  |
| 3 | Nguyễn Thị Thanh Tú     | 5C | 32         | 13         | 1         |          | 1         |          |  |
| 4 | Nguyễn Xuân Mạnh        | 5D | 29         | 15         | 1         | 1        | 1         |          |  |
| 5 | Phùng Thị Lý            | 5E | 26         | 17         |           | 1        | 2         | 1        |  |
| 6 | Lê Thị May              | 5G | 35         | 18         |           |          |           |          |  |
|   | <b>Tổng khối 5</b>      |    | <b>180</b> | <b>94</b>  | <b>4</b>  | <b>3</b> | <b>4</b>  | <b>1</b> |  |
|   | <b>Tổng</b>             |    | <b>839</b> | <b>406</b> | <b>11</b> | <b>9</b> | <b>17</b> | <b>2</b> |  |

Học sinh chăm ngoan, lễ phép, có ý thức học tập chăm chỉ (100% học sinh đạt về phẩm chất; học sinh đạt về năng lực 99,8%). Nền nếp và chất lượng học tập được duy trì tốt từ nhiều năm gần đây (tỉ lệ học sinh hoàn thành CTTH: 100%; HS hoàn thành chương trình lớp học 99,5%). CBQL và tập thể CBGV luôn luôn tìm các giải pháp và đem hết khả năng của mình để nâng cao chất lượng dạy và học.

Nhà trường có 11 học sinh được xác nhận khuyết tật nhưng gặp khó khăn trong học tập nên giáo viên phải có nhiều giải pháp để hỗ trợ các em trong học tập. Nhiều em

thuộc diện gia đình có hoàn cảnh khó khăn mồ côi cha mẹ, trong đó 9 học sinh hộ nghèo, 17 học sinh hộ cận nghèo, 2 học sinh thuộc đối tượng con thương binh.

Học sinh còn chưa mạnh dạn, chưa tích cực trong học tập chiếm khoảng 5%. Kỹ năng sống của học sinh hạn chế. Sĩ số học sinh ở một số lớp khá đông gây ảnh hưởng không nhỏ đến việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên. Học sinh có cha mẹ đi làm công ty, không có nhiều thời gian quan tâm và chăm lo tới việc học hành của con em mình, còn phó mặc cho ông bà và nhà trường chiếm 10%.

## **2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý**

Ban Giám hiệu nhà trường có 03 thành viên; 03 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng. Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 51. Trình độ: Đại học: 45/51 đạt 88,2%; Cao đẳng: 6/51 đạt 11,8 (trong đó TĐĐT của Giáo viên: Đại học 42/44 đạt 95,5%; Cao đẳng 2/44 đạt 4,5%).

Tập thể đoàn kết, luôn có ý thức thực hiện tốt quy chế của ngành, nội quy cơ quan. Về cơ bản có đủ cơ cấu giáo viên theo quy định: Giáo viên văn hóa (33), GVTD (03), GV Mỹ thuật (01), GV Âm nhạc (02), GV Tiếng Anh (03); GV Tin học (02).

Đội ngũ giáo viên đều có kinh nghiệm giảng dạy, năng lực chuyên môn vững vàng, tâm huyết với nghề, mạnh dạn trong áp dụng phương pháp, hình thức tổ chức dạy học mới, có khả năng UDCNTT thành thạo.

Đội ngũ giáo viên đạt tỷ lệ 1,46 GV/lớp, một số giáo viên có chứng chỉ UDCNTT cơ bản nhưng thực tế khả năng vận dụng ngoại ngữ trong tìm kiếm tư liệu dạy học còn hạn chế chiếm 10%;

Năng lực chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều; việc tự học, tự rèn của một số giáo viên chưa hiệu quả, chưa sáng tạo trong công việc, chưa mạnh dạn đổi mới phương pháp dạy học, kỹ năng làm công tác chủ nhiệm chưa tốt; còn một số giáo viên làm chưa tốt nội dung dân vận chiếm 11,3%. Một số giáo viên vẫn còn có trình độ đào tạo Cao đẳng chiếm 4%. (2 giáo viên tuổi cao).

## **2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

\* Số điểm trường: 03. Trong đó: Điểm trung tâm: Diện tích chung là: 5.578m<sup>2</sup>. Điểm 1 Thôn Nhân Hiền: Diện tích chung là: 5000m<sup>2</sup>. Điểm 2 Thôn Phù Tinh: Diện tích là: 4765m<sup>2</sup>. Tổng diện tích khuôn viên trường là 15343m<sup>2</sup> đạt bình quân 15,8 m<sup>2</sup>/HS; Diện tích sân chơi, bãi tập: 6050m<sup>2</sup> có 32 phòng học kiên cố cao tầng và 46 phòng chức năng, đầy đủ các công trình phụ trợ. Có đủ bãi tập, sân chơi theo quy định, đặc biệt khuôn viên, hệ thống cây xanh được quy hoạch đảm bảo xanh sạch đẹp, môi trường giáo dục thân thiện, an toàn. Trường có đủ các phương tiện, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

\*Tổng hợp CSVC, TBDH:

| Danh mục | ĐVT | Tổng số | Kiên cố | Bán kiên cố | Tạm | Ghi chú |
|----------|-----|---------|---------|-------------|-----|---------|
|----------|-----|---------|---------|-------------|-----|---------|

|                                  |       |    |    |  |  |  |
|----------------------------------|-------|----|----|--|--|--|
| Phòng học văn hóa                | Phòng | 30 | 30 |  |  |  |
| Phòng học Tin học                | Phòng | 3  | 3  |  |  |  |
| Phòng học NN                     | Phòng | 3  | 3  |  |  |  |
| Phòng Mỹ Thuật                   | Phòng | 3  | 3  |  |  |  |
| Phòng Âm nhạc                    | Phòng | 3  | 3  |  |  |  |
| Phòng GDNT                       | Phòng | 0  | 0  |  |  |  |
| Phòng Khoa học CN                | Phòng | 3  | 3  |  |  |  |
| Nhà đa chức năng                 | Nhà   | 2  | 2  |  |  |  |
| Văn phòng                        | Phòng | 1  | 1  |  |  |  |
| Phòng HT và Phó HT               | Phòng | 4  | 4  |  |  |  |
| Phòng Đội và truyền thống        | Phòng | 4  | 4  |  |  |  |
| Phòng Y tế học đường             | Phòng | 3  | 3  |  |  |  |
| Phòng Bảo vệ                     | Phòng | 3  | 3  |  |  |  |
| Công trình vệ sinh GV            | Nhà   | 6  | 6  |  |  |  |
| Công trình vệ sinh HS            | Nhà   | 4  | 4  |  |  |  |
| Thư viện                         | Phòng | 6  | 6  |  |  |  |
| Thiết bị                         | Phòng | 3  | 3  |  |  |  |
| Máy tính phục vụ dạy-học         | Cái   | 57 | 57 |  |  |  |
| Máy tính xách tay                | Cái   | 3  | 3  |  |  |  |
| Máy in đa năng, máy in           | Cái   | 10 | 10 |  |  |  |
| Máy chiếu Projecter              | Cái   | 3  | 3  |  |  |  |
| Bảng tương tác dạy học Ngoại ngữ | Cái   | 2  | 2  |  |  |  |
| Ti vi dùng chung                 | Cái   | 5  | 5  |  |  |  |
| Ti vi tại lớp học                | Cái   | 30 | 30 |  |  |  |
| Thiết bị lớp 1                   | Bộ    | 6  |    |  |  |  |
| Thiết bị lớp 2                   | Bộ    | 3  |    |  |  |  |
| Thiết bị lớp 3                   | Bộ    | 3  |    |  |  |  |
| Thiết bị lớp 4                   | Bộ    | 3  |    |  |  |  |
| Thiết bị lớp 5                   | Bộ    | 3  |    |  |  |  |

## 2. Đánh giá chung:

### 2.1. Thuận lợi:

Được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, sự chỉ đạo sát sao của cấp ủy Đảng, Chính quyền địa phương, đặc biệt là sự chỉ đạo trực tiếp của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thanh Hà. Sự ủng hộ của các ban ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương và nhân dân các dân tộc trong toàn xã, tạo điều kiện thuận lợi cho trường Tiểu học Thanh Quang thực hiện tốt các nhiệm vụ trong năm học 2024-2025. Đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ giáo viên có lòng nhiệt tình, chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng,

chính sách pháp luật của Nhà nước, cơ sở vật chất, trường, lớp thiết bị dạy học ngày càng được đầu tư xây dựng hoàn thiện hơn.

Cơ sở vật chất nhà trường đầy đủ phục vụ tối thiểu cho các yêu cầu dạy học: có 30 phòng học cho 30 lớp, 100% số lớp có bảng chống loá và trang bị đủ bàn 2 chỗ, ghế 1 chỗ hoặc bàn ghế 2 chỗ ngồi; hệ thống máy chiếu, ti vi thông minh trang bị đủ ở các lớp học (khối 1,2,3,4,5) và 4 phòng Tiếng Anh có 2 bảng tương tác, 3 phòng Tin học, mỗi phòng đều có ti vi và 20 bộ máy tính đủ 100% học sinh được học thực hành.

Khuôn viên nhà trường được quy hoạch khá gọn gàng, có tường bao xung quanh, môi trường xanh, sạch. Đảng bộ và chính quyền địa phương luôn quan tâm, luôn chăm lo cho sự nghiệp giáo dục. Phụ huynh học sinh nhiệt tình ủng hộ các phong trào giáo dục và phối hợp tốt với nhà trường làm nòng cốt trong công tác xã hội hóa giáo dục.

## **2.2. Khó khăn:**

Xã Thanh Quang là một xã sáp nhập nên kinh tế còn gặp nhiều khó khăn. Đời sống nhân dân chủ yếu là sống bằng nghề nông nghiệp, công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp chưa phát triển, số hộ có thu nhập thấp còn chiếm tỷ lệ cao. Ngân sách nhà nước cấp đáp ứng nhu cầu tối thiểu chi hoạt động chuyên môn; công tác xã hội hóa chưa đáp ứng nhu cầu đầu tư xây dựng ở 3 điểm trường.

Nhà trường còn thiếu thiết bị dạy học trong phòng Khoa học- Công nghệ ở các điểm trường trung tâm và một số phòng chức năng khác để đáp ứng đúng Theo Thông tư 13/2020/TT-BGD quy định tiêu chuẩn CSVC trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2. Trong năm học việc sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất gặp rất nhiều khó khăn, ba khu nhà lớp học ở điểm trung tâm và điểm 2 bắt đầu xuống cấp, bãi tập ở cả 3 điểm trường đều chưa đạt tiêu chuẩn, sân chơi khu trung tâm còn chật và chưa được cải tạo nâng cấp quy hoạch làm mới khuôn viên.

## **III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025**

### **1. Mục tiêu chung**

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo

dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

5. Tiếp tục thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### *2.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học*

Duy trì tốt vệ sinh môi trường trong trường học, các điều kiện đảm bảo an ninh, an toàn trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước; kiểm tra, rà soát, đánh giá chất lượng các công trình trong nhà trường, xây dựng kế hoạch, báo cáo các cấp có thẩm quyền và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; không đưa vào sử dụng các công trình đã hết niên hạn sử dụng, không bảo đảm an toàn theo quy định khi chưa được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

### *2.2. Thực hiện Chương trình, kế hoạch dạy học*

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học. Nhà trường căn cứ công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn 1002/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

- Triển khai thực hiện CTGDPT 2018 đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học bắt buộc cho học sinh lớp 3, 4,5 trong năm học 2024 - 2025 bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

### *2.3. Tăng cường phát triển đội ngũ*

Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai CTGDPT 2018 theo lộ trình; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học; tổ chức bồi dưỡng cho 100% giáo viên dạy học lớp 5 về các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 5 cho năm học 2024-2025.

#### 2.4. Tăng cường quản trị trường học

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.

#### 2.5. Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số:

Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

#### 2.6. Tăng cường đầu tư CSVC, TBDH dạy học.

Trong năm học 2024- 2025 nhà trường tích cực tham mưu địa phương đề quy hoạch sân chơi bãi tập, cổng trường điểm trung tâm. Các hạng mục dự kiến hoàn thành:

| STT | Tên hạng mục                                                                    | Dự kiến kinh phí | Nguồn       | Thời gian |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------|-----------|
| 1   | Sửa chữa nền lớp học, bàn ghế, trống, sân, thiết bị điện, vi tính phòng Tin học | 20.000.000       | Hỗ trợ CSVC | T8/2024   |
| 2   | Tì vi lớp học                                                                   | 78.000.000đ      | PHHS        | T8/2024   |
| 3   | Nâng cấp và sửa chữa lắp bổ sung tất cả hệ thống mạng 3 điểm trường             | 10.000.000       | Hỗ trợ CSVC | T8/2024   |
| 4   | Sửa chữa CSVC sau bão lũ                                                        | 2.000.000.000    | chờ NSNN    | 2024-2025 |

#### 3. Chỉ tiêu:

- 100% học sinh trường học 02 buổi/ngày; 100% học sinh khối lớp 1, 2 được học môn Tiếng Anh và khuyến khích đưa tiếng Anh yếu tố nước ngoài, kỹ năng sống vào thực hiện giảng dạy, 100% học sinh khối 3,4,5 học Tiếng Anh 4 tiết/tuần; 100%



học sinh được học Tin học lớp 3, 4,5 được học 1 tiết/tuần. Nhà trường tiếp tục tổ chức dạy Tin học đối với lớp 1,2 là 1 tiết/tuần.

- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh sạch đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

- 100% học sinh được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- 99,8% học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình lớp học; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hoạt động GDNGLL. 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống

#### **IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM**

##### **1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục**

###### **1.1. Kế hoạch chung**

Nhà trường việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo hệ thống văn bản:

- Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học. Công văn số 1002/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp Tiểu học.

- Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học;

- Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học;

- Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học;

- Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Công văn số 436/SGDĐT – GDTH ngày 08/3/2024 về việc Tiếp tục thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu

học, Công văn số 164/SGDDĐT-GDTH ngày 23/01/2024 về hướng dẫn dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 cấp tiểu học,

- Công văn số 335/SGDDĐT-GDTH ngày 22/2/2024 về việc tích hợp, lồng ghép giáo dục quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp Tiểu học; Hướng dẫn số 38/SGDDĐT-GDTH ngày 08/3/2024 của Phòng GDĐT về việc tích hợp, lồng ghép giáo dục quyền con người trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục cấp Tiểu học; Hướng dẫn số 39/PGDDĐT-GDTH ngày 08/3/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tiếp tục thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Căn cứ khung phân phối chương trình giáo dục của Bộ Giáo dục, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học cho các môn học bắt buộc như sau: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên xã hội, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), Giáo dục thể chất, Hoạt động trải nghiệm, Tiếng Anh; Tin học; Công nghệ; Khoa học Lịch sử và Địa lí.

Thực hiện xây dựng, điều chỉnh kế hoạch dạy học chương trình theo hướng phân bổ hợp lý về nội dung và thời lượng dạy học giữa các môn học, hoạt động giáo dục để không gây quá tải cho HS. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế theo khung thời gian 35 tuần thực học (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần).

Các tổ chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh của mỗi tổ phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh; tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp nhóm, tổ và được Hiệu trưởng duyệt trước khi thực hiện.

Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập. Thời khóa biểu sắp xếp khoa học; đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục.

Tạo điều kiện cho học sinh học tập các môn tự chọn (tiếng Anh, văn hóa, văn nghệ, thể thao..), tham gia các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, câu lạc bộ nhằm thực hiện mục tiêu phát triển giáo dục toàn diện.

### *1.2. Kế hoạch cụ thể (Phụ lục 1 kèm theo)*

### **2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học**

#### **2.1. Các hoạt động tập thể thực hiện trong năm học**

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tập thể nhằm phát triển phẩm chất chủ yếu và năng lực của học sinh, giúp học sinh rèn luyện bản thân, phát triển kỹ năng giao tiếp, tự tin, có cơ hội vận dụng kiến thức vào cuộc sống. Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương. Ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp Ban ĐDCMHS về tổ chức hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

Tăng cường lòng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, an ninh quốc phòng, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

Các ngày hội theo chủ điểm: ngày Tết Trung thu, ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày Quốc phòng toàn dân, Ngày Thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, ngày Sách Việt Nam,...

**Xây dựng kế hoạch tổ chức tham quan thực tế:**

+ Tham quan một số di tích ở địa phương như: Đền Từ Hạ, Đình Phù Tinh, chùa Cao Phúc...

+ Tham quan trải nghiệm một số điểm ngoài địa phương: Gốm sứ Bát Tràng, Văn miếu Mao Điền, đền thờ Chu Văn An...

Tổ chức HĐTN cấp trường: Tổ chức các hội thi, các buổi giao lưu văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn trong năm. Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống thông qua di sản vào nhà trường. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, âm nhạc dân tộc, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương. Cụ thể:

|                 | <b>Tên hoạt động trải nghiệm</b>                                                   | <b>Thời gian</b> | <b>Quy mô</b> | <b>Phối hợp</b>       |
|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------|---------------|-----------------------|
| <b>Học kỳ I</b> | 1. Tổ chức “Vui Tết Trung thu”                                                     | Tháng 9/2024     | Cấp trường    | Ban đại diện CMHS     |
|                 | 2. Tri ân thầy cô với chủ đề “Nhớ ơn thầy cô” hướng về Cội nguồn                   | Tháng 11/2024    | Cấp trường    | Đoàn Đội và Công đoàn |
|                 | 3. Em yêu chú bộ đội và tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường.                      | Tháng 12/2024    | Cấp trường    | Đoàn đội              |
|                 | 1. Ngày hội STEM với chủ đề “Khơi nguồn sáng tạo, đánh thức đam mê, kiến tạo tương | Tháng 01/2025    | Điểm trường   | Nhà trường            |

|                  |                                       |               |            |                                     |
|------------------|---------------------------------------|---------------|------------|-------------------------------------|
| <b>Học kì II</b> | lai”.                                 |               |            |                                     |
|                  | 2.Tham quan di tích địa phương- Lớp 5 | Tháng 12/2025 | Cấp tổ     |                                     |
|                  | 1. Chuyên đề: Phòng tránh hoạ hoạn    | Tháng 3/2025  | Cấp trường | Trung tâm tư vấn GDKNS<br>Hương Vân |

2.2. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính khóa trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường.

(Phụ lục 1.2; Phụ lục 1.3 kèm theo)

2.3. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nội dung giáo dục địa phương từ lớp 1 đến lớp 5 theo tài liệu giáo dục địa phương đã được Bộ GDĐT phê duyệt bảo đảm quy định theo Chương trình GDPT phù hợp với đặc thù của môn học, lớp học.

Nhà trường tiểu học xây dựng hai hoạt động trải nghiệm cho học sinh tại địa phương, sau trải nghiệm có viết thu hoạch lưu tại trường để học sinh có kiến thức thực tế về lịch sử địa lý,...

### 3. Triển khai giáo dục STEM

- Nhà trường chủ động, linh hoạt xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường tích hợp một số môn học, hoạt động giáo dục có trong chương trình vào giáo dục STEM giúp mở rộng, nâng cao hiệu quả giáo dục thực hành và hợp tác theo nhiều cách khác nhau thúc đẩy tính sáng tạo, trí tò mò và sự thấu cảm của học sinh.

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

### 4. Khung thời gian thực hiện Chương trình năm học 2024-2025

#### 4.1. Kế hoạch thời gian năm học

Thực hiện Quyết định số 2215/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của UBND tỉnh HD về Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

- Ngày tựu trường với lớp 1: 22/8/2024;
- Ngày tựu trường với lớp 2-5: 29/8/2024;
- Khai giảng năm học mới 05/9/2024;
- HK1 từ 06/9/2024 đến 17/01/2025;
- HK2 từ 20/01/2025 đến trước ngày 30/5/2025;
- Kết thúc năm học trước 31/5/2025;
- Xét HTCTTH trước 30/6/2025;
- Tuyển sinh lớp 1 trước 31/7/2025;

#### 4.2. Khung thời gian hoạt động trong ngày

a) Thứ 2, thứ 3, thứ 4 và sáng thứ 5, thứ 6:

| Thời gian |         | Hoạt động sáng                  |
|-----------|---------|---------------------------------|
| 6h45-7h00 | 15 phút | Sinh hoạt đầu giờ với giáo viên |

|                                          |         |                                 |
|------------------------------------------|---------|---------------------------------|
| 7h00-7h35                                | 35 phút | Học tiết 1                      |
| 7h45-8h20                                | 35 phút | Học tiết 2                      |
| 8h20-8h50                                | 30 phút | Nghỉ giải lao giữa buổi học     |
| 8h50-9h25                                | 35 phút | Học tiết 3                      |
| 9h35-10h10                               | 35 phút | Học tiết 4                      |
| <b>10h10</b>                             |         | <b>Tan học</b>                  |
| <b>Từ 10h30 – 13h nghỉ trưa, bán trú</b> |         |                                 |
| <b>Thời gian</b>                         |         | <b>Hoạt động chiều</b>          |
| 13h45-14h00                              | 15 phút | Sinh hoạt đầu giờ với giáo viên |
| 14h00-14h35                              | 35 phút | Học tiết 1                      |
| 14h45-15h20                              | 35 phút | Học tiết 2                      |
| 15h20-15h50                              | 30 phút | Nghỉ giải lao giữa buổi học     |
| 15h50-16h30                              | 40 phút | Học tiết 3                      |
| <b>16h30</b>                             |         | <b>Tan học</b>                  |

## b) Chiều Thứ 5

|                                          |         |                                 |
|------------------------------------------|---------|---------------------------------|
| <b>Từ 10h30 – 13h nghỉ trưa, bán trú</b> |         |                                 |
| <b>Thời gian</b>                         |         | <b>Hoạt động chiều</b>          |
| 13h15-13h30                              | 15 phút | Sinh hoạt đầu giờ với giáo viên |
| 13h30-14h05                              | 35 phút | Học tiết 1                      |
| 14h05-14h40                              | 35 phút | Học tiết 2                      |
| 14h40-15h15                              | 35 phút | Học tiết 3                      |
| <b>15h15 phút</b>                        |         | <b>Tan học</b>                  |

## c) Chiều Thứ 6:

|                                          |         |                                 |
|------------------------------------------|---------|---------------------------------|
| <b>Từ 10h30 – 13h nghỉ trưa, bán trú</b> |         |                                 |
| <b>Thời gian</b>                         |         | <b>Hoạt động chiều</b>          |
| 13h15 - 13h30                            | 15 phút | Sinh hoạt đầu giờ với giáo viên |
| 13h30 - 14h05                            | 35 phút | Học tiết 1                      |
| 14h10 - 14h45                            | 35 phút | Học tiết 2                      |
| 14h45 - 15h05                            | 20 phút | Nghỉ giải lao giữa buổi học     |
| 15h - 15h45                              | 35 phút | Học tiết 3                      |
| 15h 50                                   |         | Học kỹ năng sống                |
| <b>15h15 phút</b>                        |         | <b>Tan học</b>                  |

4.3. Quy định số tiết dạy trong chương trình các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.4 kèm theo)

## V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

### 1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Xây dựng cảnh quan, môi trường đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn; có các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; trên cơ

sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước, nhà trường chủ động phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn của nhà trường; đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương và nhà trường.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

## **2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

### **2.1. Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường**

*2.1.2. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học*

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn 1002/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, các tổ trưởng chỉ đạo giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả.

Kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn phải được hiệu trưởng nhà trường phê duyệt. Trên cơ sở kế hoạch chung của nhà trường,

Ban Giám hiệu dựa vào điều kiện thực tế bổ sung điều chỉnh kế hoạch chung sao cho phù hợp điều kiện thực tế, phù hợp với các hoạt động giảng dạy.

### *2.1.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông*

Các trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GD&ĐT ban hành, cụ thể:

- Bảo đảm tỷ lệ 1 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học; Thông tư số 19/2022/TT-BGDĐT ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học; bảo đảm tỷ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc (Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công Nghệ, Ngoại ngữ 1 (lớp 3, lớp 4, lớp 5), Hoạt động trải nghiệm”, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo đúng quy định, hướng dẫn của các cơ quan quản lý; hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh theo đúng Công văn số 466/UBND-GDĐT ngày 02/8/2022 của UBND huyện về tăng cường quản lý bán trú tại các trường học. Hướng dẫn số 02/HD-PGDĐT ngày

31/8/2023 của phòng GD về hướng dẫn tổ chức bán trú,...Phấn đấu huy động học sinh ăn bán trú đạt tỷ lệ trên 30%.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ phải bảo đảm đúng quy định và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## **2.2. Thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng dạy học theo CTGDPT**

2.2.1. *Phụ đạo học sinh và bồi dưỡng học sinh năng khiếu, các cuộc giao lưu, các câu lạc bộ, sân chơi trí tuệ, ... đáp ứng nhu cầu, sở thích*

### *\* Bồi dưỡng học sinh có năng khiếu*

Nhà trường giao cho giáo viên bộ môn lựa chọn học sinh ở từng bộ môn nhận thức tốt có năng khiếu ở tất cả các khối lớp thành lập các câu lạc bộ gồm các môn: GDTC, Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật và phân công giáo viên chuyên phụ trách. Môn Toán, TV giao cho GVCN phụ trách. Phân công: Đ/c Nguyệt phụ trách cuộc thi Tiếng Anh IOE các cấp; Đ/c Thắng phụ trách cuộc thi Trạng nguyên Tiếng Việt; Đ/c Nguyệt phụ trách cuộc thi Đấu trường toán học.

Phó Hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh có năng khiếu:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra giáo án của giáo viên.

+ Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ chuyên môn, giáo viên dạy.

+ Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh.

Tổ chuyên môn:

+ Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

+ Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

Giáo viên bồi dưỡng học sinh:

+ Lập danh sách câu lạc bộ học sinh năng khiếu theo các môn.

+ Thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công.

Thời gian thực hiện: Dạy vào buổi chiều theo lịch của nhà trường.

*\*Phụ đạo học sinh nhận thức chậm tiến*



Yêu cầu giáo viên chủ nhiệm lập danh sách học sinh nhận thức chậm đối với môn Tiếng Việt, Toán, phân công GVCN có khả năng sư phạm, trình độ chuyên môn tốt, nhiệt tình, kiên trì để phụ đạo học sinh nhận thức chậm.

Các môn học khác có học sinh nhận thức chậm giáo viên dạy có trách nhiệm phụ đạo học sinh ngay trong giờ học, giờ truy bài.

Phó Hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo học sinh nhận thức chậm, cụ thể:

- + Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, phân công giáo viên dạy.

- + Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo học sinh yếu.

Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của học sinh yếu ở các môn học qua từng học kỳ, có giải pháp hỗ trợ GV phụ đạo học sinh.

Giáo viên phụ đạo:

- + Lập danh sách học sinh yếu do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và qua kết quả học tập trong các giờ học.

- + Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chuyên, Đoàn Đội và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh yếu kém.

Giáo viên chủ nhiệm, theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập. Thời gian thực hiện: Trong các tiết học, các giờ truy bài, các tiết tăng.

Xây dựng và thực hiện hiệu quả các giờ ôn tập, củng cố, nâng cao kiến thức. Tổ chức các giờ tự chọn Toán hoặc Tiếng Việt (tăng) từ 4 đến 5 tiết/tuần để thực hiện việc dạy phân hoá HS. Phân chia thời gian để bù đắp lỗ hổng kiến thức cho HS chậm hoàn thành đồng thời điều kiện tốt nhất để phát triển năng lực tư duy cho HS năng khiếu.

Tổ chức các buổi sinh hoạt Câu lạc bộ (Tiếng Anh, Cờ vua, Luyện viết chữ đúng đẹp, Em yêu Tiếng Việt....) với các hình thức tổ chức phong phú, đa dạng nhằm tạo sân chơi trí tuệ cho HS giúp các em được ôn luyện kiến thức, kỹ năng, được phát triển toàn diện trong không khí thi đua sôi nổi, vui tươi, lành mạnh. Tăng cường rèn luyện kỹ năng chia sẻ, hợp tác và giao lưu cho học sinh. Tạo cơ hội cho các em được thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn. Tăng cường tinh thần đoàn kết thông qua hoạt động nhóm.

### 2.2.3. Xây dựng nội dung và tổ chức thực hiện các hoạt động trải nghiệm:

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các Hoạt động trải nghiệm nhằm phát triển phẩm chất chủ yếu và năng lực của học sinh, giúp học sinh rèn luyện bản thân, phát triển kỹ năng giao tiếp, tự tin, có cơ hội vận dụng kiến thức vào cuộc sống. Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương. Ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp Ban ĐDCMHS về tổ chức hoạt

động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

Thực hiện đủ các các hoạt động trải nghiệm trong CTGDPT 2018 theo quy định 105 tiết/năm học (Trong đó: 35 tiết sinh hoạt dưới cờ; 35 tiết sinh hoạt lớp; 35 tiết hoạt động trải nghiệm theo chủ đề, hoạt động câu lạc bộ). Tổ chức các loại hình hoạt động trải nghiệm gồm:

+ Sinh hoạt dưới cờ gồm hoạt động nghi lễ và các hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường, nói chuyện truyền cảm hứng; truyền thông các vấn đề xã hội như tuyên truyền các dịch bệnh, tuyên truyền chủ đề hoạt động tháng.

+ Sinh hoạt lớp gồm tổ chức các hoạt động hành chính, sinh hoạt lớp sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...). Ngoài ra có thể tổ chức các hoạt động truyền thông, các thông điệp; triển khai các phong trào của nhà trường.

+ Tăng cường lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, an ninh quốc phòng, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

Các ngày hội theo chủ điểm: ngày Tết Trung thu, ngày Nhà giáo Việt Nam, ngày Quốc phòng toàn dân, Ngày Thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Ngày sách Việt Nam,...

Tham quan thực tế: Thăm một số di tích ở địa phương như: Đền Từ Hạ, Đình Phù Tinh, chùa Cao Phúc...

Tổ chức HĐTN cấp trường: Tổ chức các hội thi, các buổi giao lưu văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn trong năm. Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống thông qua di sản vào nhà trường. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, âm nhạc dân tộc, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương.

#### *2.2.4. Tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018*

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nội dung giáo dục địa phương từ lớp 1 đến lớp 5 theo tài liệu giáo dục địa phương đã được Bộ GDĐT phê duyệt (khi Sở GDĐT chưa phát hành, in ấn tài liệu, các cơ sở giáo dục tạm thời sử dụng bản PDF);

Các trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương bảo đảm quy định theo Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc thù của môn học, cấp học và của từng lớp học.

#### *2.2.5. Triển khai giáo dục STEM*

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn phòng GDĐT Thanh Hà với những yêu cầu cụ thể như sau:

Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục STEM đảm bảo chất lượng và yêu cầu theo quy định (*Mỗi giáo viên dạy ít nhất 02 bài học hoặc Chủ đề giáo dục STEM trong năm học*).

Chú trọng công tác tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện. Các trường tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm.

Tăng cường tham mưu các cấp quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong nhà trường phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện tại trường cần hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

### ***3. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, Tin học và chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018***

#### ***a) Dạy học Ngoại ngữ***

- Đối với lớp 1 và lớp 2: Tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nhà trường theo nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh đã thực hiện dạy học tự chọn ở lớp 1 và lớp 2 và thực hiện lựa chọn tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT.

- Đối với lớp 3 và lớp 4, 5: Triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc; theo danh mục sách giáo khoa đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt), phù hợp với khả năng tổ chức của các trường, nhu cầu học sinh và của cha mẹ học sinh, đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng nước ngoài. Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh.

Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ cần có đủ cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết theo quy định.

*b) Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học*

- Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

- Tổ chức hiệu quả dạy học môn Tin học theo quy định trong chương trình và thực hiện các giải pháp phù hợp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học, hoạt động giáo dục STEM tiếp cận công nghệ số nhằm phát triển tư duy khoa học máy tính, các năng lực đặc thù: năng lực tính toán, năng lực khoa học, năng lực công nghệ và năng lực tin học cho học sinh tiểu học.

Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho 2 giáo viên dạy Tin học. Nhà trường tiếp tục đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học. Tham mưu với các cấp và thực hiện xã hội hóa giáo dục để mua sắm trang thiết bị dạy học hiện đại trong phòng Tin học ở các điểm trường trong năm học giúp cho học sinh ở tất cả các điểm trường đều được học môn Tin học khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tiếp tục bố trí các nguồn lực để đầu tư máy chiếu, máy tính, tivi để phục vụ dạy học hiệu quả hơn.

***4. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá***

***4.1. Tăng cường đổi mới hình thức tổ chức và PPDH***

Thực hiện linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, trong đó có phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT trên nền tảng: <https://www.youtube.com/@igiaoduc>, tham

khảo các tiết dạy chuyên đề, các tiết dạy được đánh giá xuất sắc, sáng tạo trong Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

\* Để đổi mới hình thức tổ chức và PPDH nhà trường đã xây dựng cần thực hiện hai nhiệm vụ sau:

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường, năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; tăng cường phối hợp giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương...

\* Tăng cường đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, cụ thể gồm các bước sau:

- Tiếp tục đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 lần/tháng.

- Tăng cường sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Khuyến khích giáo viên sinh hoạt trao đổi chuyên môn qua diễn đàn “Trường học kết nối”.

- Tăng cường hoạt động dự giờ, thăm lớp trong năm học 2024 - 2025; đảm bảo nền nếp, chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- BGH phụ trách chuyên môn và phụ trách các điểm trường chỉ đạo tổ chuyên môn ký duyệt kế hoạch dạy học mỗi tuần vào ngày thứ 6 hàng tuần.

- BGH, tổ trưởng chuyên môn kiểm tra kế hoạch tổ chuyên môn và kế hoạch dạy học của giáo viên phải xác nhận đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra.

- Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 3 chuyên đề/năm. Tăng cường tổ chức các chuyên đề theo hướng chuyên đề, hội thảo, chuyên đề theo hướng NCBH. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực để đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

#### *4.2. Đổi mới đánh giá học sinh tiểu học*

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. **Yêu cầu** tổ chuyên môn cần xây dựng ma trận

đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục chỉ đạo chuyên môn tăng cường tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên **nhất là đối với giáo viên dạy lớp 4,5** về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

### **5. Phát triển đội ngũ nhà giáo**

Trong năm học 2024-2025 nhà trường có 51 CBGV, trong đó có văn hóa (33), GVTD (03), GV Mỹ thuật (01), GV Âm nhạc (02), GV Tiếng Anh (03); GV Tin học (02). Nhà trường hiện vẫn còn có 2 giáo viên có trình độ Cao đẳng, sinh năm 1973, năm 1969 không được tham gia học Đại học.

Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và CBQLGD nhằm nâng cao chất lượng toàn diện, bảo đảm đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, vững vàng về tư tưởng chính trị, mẫu mực về phẩm chất, đạo đức, lối sống. Kế hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo trong năm học 2024-2025, toàn trường triển khai thực hiện các giải pháp trọng tâm:

Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho CB, GV và toàn xã hội về vai trò, vị trí, trách nhiệm của nhà giáo và nhiệm vụ xây dựng đội ngũ nhà giáo, CBQLGD có chất lượng cao, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, trong sáng về đạo đức, tận tụy với nghề nghiệp, làm trụ cột thực hiện các mục tiêu nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài; đồng thời, tăng cường và phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan QLGD.

- Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng GV, biến quá trình đào tạo, bồi dưỡng thành tự đào tạo, bồi dưỡng. Tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, trang thiết bị, môi trường giúp đội ngũ nhà giáo và CBQLGD có ý thức tự học mọi lúc, mọi nơi, qua thực tiễn công tác để đúc rút những bài học cho bản thân.

- Bồi dưỡng cho đội ngũ quản lý, GV theo quy định, tăng cường đào tạo, nâng cao năng lực quản lý nhà nước, quản trị trường học và nâng cao trình độ lý luận chính trị đối với đội ngũ CBQL trong trường. Phối hợp mở các lớp tập huấn bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với đội ngũ CB, GV.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, tuyên truyền, nâng cao nhận thức tạo sự đồng thuận và sự tham gia của toàn xã hội trong việc xây dựng, nâng cao chất

lượng đội ngũ nhà giáo, CBQLGD theo tinh thần Chỉ thị số 40/CT-TW, ngày 15/6/2004 của Ban Bí thư Trung ương.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, SGK mới.

Tăng cường tổ chức chuyên đề, hội thảo cấp trường, cụm trường, cấp huyện, cấp tỉnh và các lớp tập huấn về đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018.

## **6. Tăng cường chuyển đổi số trong GDĐT và giáo dục kỹ năng công dân số**

### **a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT**

Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm nội dung Chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tiếp và trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5% ở cấp tiểu học; khi cần thiết có thể tổ chức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Nhà trường thực hiện các nội dung chuyển đổi số (Học bạ điện tử; Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số (Lưu trữ giáo án và KHDH trên VnEdu), Thư viện số, Kho học liệu số.... Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

### **b) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học**

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

### **c) Triển khai Học bạ số**

Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo Kế hoạch số 636/KH-SGDĐT ngày 0/4/2024 của Sở GDĐT về Kế hoạch Triển khai thí điểm học bạ số ngành giáo dục và Đào tạo tỉnh Dải Dương và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án

phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

## **7. Truyền thông về giáo dục.**

- Đối BGH nhà trường: Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Xây dựng 01 giáo viên tiêu biểu trong phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020 - 2025. Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn ngành và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Tổng phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh: Củng cố lại các câu lạc bộ hoạt động của học sinh. Thường xuyên đưa các nội dung tuyên truyền vào các hoạt động NGLL của nhà trường. Phát động giáo viên có 04 bài viết/tháng để đưa lên các loại báo, tập san,...

- Đối với các Tổ trưởng chuyên môn, tổ văn phòng: Trực tiếp triển khai, chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch tới từng thành viên trong tổ, giám sát, điều hành việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ. Chịu trách nhiệm trước lãnh đạo nhà trường về kết quả thực hiện của tổ. Chỉ đạo tổ chuyên môn mỗi tháng có ít nhất 01 tin bài đưa lên Wesb của trường, tích cực viết tin, bài để đưa lên các loại báo, tập san,...của huyện hoặc tỉnh, hoặc các diễn đàn của Sở GD&ĐT.

- Đối với các giáo viên, nhân viên: Thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch, chịu sự giám sát của tổ trưởng, Ban lãnh đạo nhà trường. Chịu trách nhiệm trước tổ trưởng, Ban lãnh đạo nhà trường về kết quả thực hiện kế hoạch của mình. Giáo viên đứng lớp đưa thường xuyên những nội dung truyền thông vào các hoạt động NGLL của lớp mình.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công tác quản lý, chỉ đạo**

#### **1.1. Nhiệm vụ chung**



Chỉ đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường theo kế hoạch đã đề ra;

Phối hợp với tổ chức Công đoàn; Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các tổ chức đoàn thể trong trường để thống nhất kế hoạch hoạt động theo năm, tháng, tuần..

Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị theo kế hoạch đã được lập; tổ chức hội ý để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch kịp thời khi có các hoạt động phát sinh hoặc các hoạt động bị chông chéo.

### **1.2. Hiệu trưởng**

Quản lý, chỉ đạo chung và toàn diện các hoạt động của nhà trường theo các chỉ tiêu kế hoạch đã xây dựng và điều hành chung mọi công việc.

Trực tiếp phụ trách một số hoạt động giáo dục trong nhà trường; Lập kế hoạch đầu việc mình phụ trách.

Ban hành các Quyết định thành lập các tổ chuyên môn, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong trường. Phân công chuyên môn cho giáo viên phù hợp với tình hình đội ngũ hiện có.

Tham mưu với các cơ quan ban ngành liên quan trong việc đầu tư CSVC cho giáo dục đảm bảo đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Chỉ đạo các đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng lập kế hoạch hoạt động chi tiết, cụ thể cho năm học, tháng, tuần theo quy định. Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn, đoàn thể trong nhà trường theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh, tư vấn để giám sát và thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí đã xây dựng trong kế hoạch năm học.

Tham gia giảng dạy theo đúng quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

### **1.3. Phó Hiệu trưởng**

Giúp Hiệu trưởng phụ trách hoạt động chuyên môn; công tác Phổ cập giáo dục tiểu học, phát triển cơ sở vật chất, lập kế hoạch giáo dục năm học và kế hoạch đầu việc trong phạm vi công việc phụ trách. Có kế hoạch xây dựng chương trình thời khóa biểu trong toàn năm học một cách hợp lý, xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp, kế hoạch quản lý học sinh sau giờ học tại trường...

Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển học sinh năng khiếu. Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo Điều lệ trường tiểu học.

Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn thư viện thiết bị, quản lý các phần mềm

liên quan đến các hoạt động giáo dục; Chỉ đạo thực hiện chương trình dạy học đảm bảo dạy đúng, đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định. Chú ý đến phân

phối các tiết tăng cường, các hoạt động trải nghiệm phù hợp với thực tế tình hình hoạt động của nhà trường.

Tập huấn, sinh hoạt chuyên môn về nội dung, phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học, phương tiện dạy học, kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Tổ chức hỗ trợ kiểm tra các nội dung liên quan đến chuyên môn.

Xây dựng chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tư vấn chuyên môn cho nhà trường, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, kiểm tra chuyên môn. Công tác phổ cập giáo dục, XMC. Tham mưu, tăng cường cơ sở vật chất cho dạy và học đảm bảo theo chuẩn quy định.

Làm tốt công tác tuyên truyền, truyền thông về giáo dục, phối hợp với các đoàn thể làm tốt công tác tư vấn chuyên môn cho nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng mối đoàn kết nội bộ. Thực hiện chuyển đổi số trong GDĐT và giáo dục kỹ năng công dân số.

Kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả.

#### ***1.4. Tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng***

Có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được BGH giao phụ trách);

Hướng dẫn giáo viên (nhân viên) lập kế hoạch cá nhân (kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn). Ban Giám hiệu phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ mình phụ trách. Giám sát và tư vấn cho giáo viên thực hiện các hoạt động chuyên môn theo nội dung kế hoạch đã xây dựng.

Tập huấn, sinh hoạt chuyên môn về nội dung, phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học, phương tiện dạy học, kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Nhà trường mở các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn chuyên sâu, theo hướng nghiên cứu bài học để thiết kế các bài học trong 2 tuần đầu của khối 1 để thống nhất quan điểm, đường hướng tổ chức dạy học theo chương trình mới.

Thực hiện chuyển đổi số trong GDĐT và giáo dục kỹ năng công dân số hiệu quả.

#### ***1.5. Giáo viên, nhân viên***

Căn cứ vào kế hoạch của trường, của tổ, mỗi cá nhân xây dựng cho mình Kế hoạch dạy học và kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục được Ban Giám hiệu và

tổ trưởng phân công (bao gồm kế hoạch năm, chủ đề, tuần, ngày); Kế hoạch của mỗi cá nhân phải được xây dựng dựa trên chỉ tiêu đề ra của BGH; đảm bảo tính đồng bộ, liên thông với kế hoạch chung của nhà trường;

Giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân được tổ trưởng, BGH phê duyệt; không được tự động điều chỉnh kế hoạch khi chưa được sự đồng ý và thống nhất của tổ trưởng và BGH.

### **1.6. Tổng phụ trách Đội**

Tổng phụ trách Đội là giáo viên chuyên tại điểm trung tâm, ngoài ra mỗi điểm trường có 1 giáo viên phụ trách chính để quản lý học sinh. Tổng phụ trách Đội luôn kết hợp với Hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Thành lập các ban của Liên đội và thúc đẩy các hoạt động phong trào của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

Xây dựng tiêu chí thi đua và cụ thể hóa trong các hoạt động hàng ngày. Phối hợp với nhân viên thư viện tổ chức ngày hội đọc sách. Thành lập các ban của liên đội. Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

### **1.7. Nhân viên Thư viện.**

Nhà trường phân công 3 nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị ở các điểm trường có trách nhiệm quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị. Phân công đ/c Vũ Thị Lụa Nhóm trưởng xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Hoạt động thư viện cần sáng tạo để phát triển văn hóa đọc trong nhà trường, khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách. Tổ chức Ngày hội đọc sách vào tháng 4/2025. Phấn đấu xây dựng thư viện đạt mức độ 2 vào tháng 3/2025.

## **2. Công tác kiểm tra, giám sát**

Hiệu trưởng nhà trường kiểm tra và quyết định phê duyệt Kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh của nhà trường; Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn kiểm tra kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát, hỗ trợ các tổ chuyên môn và giáo viên trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.

Kiểm tra chuyên môn: Theo kế hoạch tháng. Kiểm tra sư phạm nhà giáo kết hợp với đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học. Thực hiện xuyên suốt trong cả năm học; đánh giá xếp loại vào cuối tháng 5 năm 2025;

Kiểm tra bán trú: Kế hoạch riêng; Kiểm tra chuyên đề: Theo kế hoạch tháng; Kiểm tra các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: Theo kế hoạch tháng.

## **3. Chế độ thông tin, báo cáo**

Để việc quản lí học sinh được chặt chẽ, giáo viên cần cập nhật danh sách học sinh theo lớp trên hệ thống thông tin quản lí giáo dục của Sở GD&ĐT vào đầu năm học. Cập nhật kịp thời các hoạt động, thông tin của nhà trường trên trang Web. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất.

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 của Trường Tiểu học Thanh Quang, đề nghị các đ/c Phó Hiệu trưởng và GVCN và các đ/c GV chuyên có liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng theo kế hoạch của nhà trường đã đề ra. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường có thể điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.

***Nơi nhận:***

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- Các tổ CM, GV (t/h);
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Vũ Thị Ngọc Hoa**

**Phụ lục 1.1. KẾ HOẠCH THỜI LƯỢNG CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**

| TT                                      | Hoạt động<br>giáo dục | Số tiết lớp 1 |     |     | Số tiết lớp 2 |     |     | Số tiết lớp 3 |     |     | Số tiết lớp 4 |     |     | Số tiết lớp 5 |     |     |
|-----------------------------------------|-----------------------|---------------|-----|-----|---------------|-----|-----|---------------|-----|-----|---------------|-----|-----|---------------|-----|-----|
|                                         |                       | Tổng          | HK1 | HK2 | Tổng          | HK1 | HK2 | Tổng          | HK1 | HK2 | Tổng          | HK1 | HK2 | Tổng          | HK1 | HK2 |
| 1. Môn học/ hoạt động giáo dục bắt buộc |                       |               |     |     |               |     |     |               |     |     |               |     |     |               |     |     |
| 1                                       | Tiếng Việt            | 420           | 216 | 204 | 350           | 180 | 170 | 245           | 126 | 119 | 245           | 126 | 119 | 245           | 126 | 119 |
| 2                                       | Toán                  | 105           | 54  | 51  | 175           | 90  | 85  | 175           | 90  | 85  | 175           | 90  | 85  | 175           | 90  | 85  |
| 3                                       | Đạo đức               | 35            | 18  | 17  | 35            | 18  | 17  | 35            | 18  | 17  | 35            | 18  | 17  | 35            | 18  | 17  |
| 4                                       | TNXH                  | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  | 0             | 0   | 0   | 0             | 0   | 0   |
| 5                                       | Khoa học              | 0             | 0   | 0   | 0             | 0   | 0   | 0             | 0   | 0   | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  |
| 6                                       | LS&ĐL                 | 0             | 0   | 0   | 0             | 0   | 0   | 0             | 0   | 0   | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  |
| 7                                       | TC(KT)                | 0             | 0   | 0   | 0             | 0   | 0   | 0             | 0   | 0   | 0             | 0   | 0   | 0             | 0   | 0   |
| 8                                       | GDTC                  | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  |
| 9                                       | Âm nhạc               | 35            | 18  | 17  | 35            | 18  | 17  | 35            | 18  | 17  | 35            | 18  | 17  | 35            | 18  | 17  |
| 10                                      | Mĩ thuật              | 35            | 18  | 17  | 35            | 18  | 17  | 35            | 18  | 17  | 35            | 18  | 17  | 35            | 18  | 17  |
| 11                                      | HĐTN                  | 105           | 54  | 51  | 105           | 54  | 51  | 105           | 54  | 51  | 105           | 54  | 51  | 105           | 54  | 51  |
| 12                                      | Công nghệ -<br>TH     |               |     |     |               |     |     | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  | 70            | 36  | 34  |
| 13                                      | Tiếng Anh             |               |     |     |               |     |     | 140           | 72  | 68  | 140           | 72  | 68  | 140           | 72  | 68  |
| Cộng                                    |                       | 875           | 450 | 425 | 875           | 450 | 425 | 980           | 504 | 476 | 1050          | 540 | 510 | 1050          | 540 | 510 |

| <b>2. Môn học tự chọn</b>       |                  |             |            |            |             |            |            |             |            |            |             |            |            |             |            |            |
|---------------------------------|------------------|-------------|------------|------------|-------------|------------|------------|-------------|------------|------------|-------------|------------|------------|-------------|------------|------------|
| 1                               | Ngoại ngữ        | 70          | 36         | 34         | 70          | 36         | 34         | 0           | 0          | 0          | 0           | 0          | 0          | 0           | 0          | 0          |
| 2                               | Tin học          | 35          | 18         | 17         | 35          | 18         | 17         | 0           | 0          | 0          | 0           | 0          | 0          | 0           | 0          | 0          |
| <b>3. HĐ củng cố tăng cường</b> |                  |             |            |            |             |            |            |             |            |            |             |            |            |             |            |            |
| 1                               | Toán, TV<br>tăng | 175         | 90         | 85         | 175         | 90         | 85         | 175         | 90         | 85         | 140         | 72         | 68         | 140         | 72         | 68         |
| 2                               | Luyện viết       | 0           | 0          | 0          | 0           | 0          | 0          | 35          | 18         | 17         | 0           | 0          | 0          | 0           | 0          | 0          |
| 3                               | NCNH-<br>BDNK    | 35          | 18         | 17         | 35          | 18         | 17         | 0           | 0          | 0          | 0           | 0          | 0          | 0           | 0          | 0          |
| 4                               | HĐGDNGLL         | 35          | 18         | 17         | 35          | 18         | 17         | 35          | 18         | 17         | 35          | 18         | 17         | 35          | 18         | 17         |
| 5                               | NCNH -KNS        | 35          | 18         | 17         | 35          | 18         | 17         | 35          | 18         | 17         | 0           | 0          | 0          | 35          | 18         | 17         |
| <b>Cộng</b>                     |                  | <b>280</b>  | <b>144</b> | <b>136</b> | 280         | 144        | 136        | <b>245</b>  | <b>144</b> | <b>136</b> | <b>175</b>  | <b>90</b>  | <b>85</b>  | <b>175</b>  | <b>90</b>  | <b>85</b>  |
| <b>Tổng cả năm</b>              |                  | <b>1155</b> | <b>594</b> | <b>561</b> | <b>1155</b> | <b>594</b> | <b>561</b> | <b>1225</b> | <b>630</b> | <b>595</b> | <b>1225</b> | <b>630</b> | <b>595</b> | <b>1225</b> | <b>630</b> | <b>595</b> |

**Phụ lục 1.2. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học**

| <b>Tháng</b>         | <b>Chủ điểm</b>       | <b>Nội dung trọng tâm</b>                                                                 | <b>Hình thức tổ chức</b> | <b>Thời gian thực hiện</b>             | <b>Người thực hiện</b>           | <b>Lực lượng cùng tham gia</b>          |
|----------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|----------------------------------------|----------------------------------|-----------------------------------------|
| <b>Tháng 9/2024</b>  | Chào mừng năm học mới | - Lễ khai giảng                                                                           | Hoạt động trải nghiệm    | 05/9/2024                              | BGH, TPT Đội, GVCN               | GVBM, Phụ huynh học sinh, 100% học sinh |
|                      |                       | - Tổ chức Tết Trung thu 2023                                                              | Ngoại khoá               | 16/9/2024                              | TPT Đội, GVCN                    | GVBM, Phụ huynh học sinh, 100% học sinh |
|                      |                       | - Xây dựng đôi bạn cùng tiến                                                              | Hoạt động trải nghiệm    | 23/9/2024                              | TPT Đội, GVCN                    | BGH, GVCN                               |
|                      |                       | - Tuyên truyền an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước | Lồng ghép SHDC           | 30/9/2024                              | TPT Đội                          |                                         |
| <b>Tháng 10/2024</b> | Chăm ngoan,           | - Đẩy mạnh tuyên truyền an toàn giao thông, hưởng ứng tháng an toàn giao thông            | Lồng ghép                | Tiết sinh hoạt dưới cờ ngày 07/10/2024 | TPT Đội, đội phát thanh măng non | GVCN, Đoàn TN, học sinh                 |
|                      |                       | - Tuyên truyền về phòng chống bạo lực học đường, xây dựng tình bạn đẹp                    | Lồng ghép                | Tiết SHDC ngày 14/10/2024              | TPT Đội                          | GVCN, Đoàn TN, HS                       |

|                      |                     |                                                                           |                            |                                                   |                                     |                                       |
|----------------------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|
|                      | học giỏi            | - Tuyên truyền về Luật Bình đẳng giới, ý nghĩa ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 | Lồng ghép                  | Tiết SHDC ngày 21/10/2024                         | Công đoàn, Đội phát thanh măng non  | TPT Đội, GVCN                         |
|                      |                     | - Tổ chức Lễ ra mắt các Câu lạc bộ (Tiếng Anh, Dân vũ, võ, cờ vua...)     | Ngoại khoá                 | 14h00 đến 15h30 ngày 28/10/2024                   | TPT Đội, GV phụ trách CLB, học sinh | GVCN, GVBM, học sinh, phụ huynh       |
| <b>Tháng 11/2024</b> | Nhớ ơn thầy cô      | - Tìm hiểu truyền thống ngày nhà giáo Việt Nam 20/11                      | Lồng ghép                  | Tiết SHDC ngày 04/11/2024                         | TPT Đội, đội PTMN                   | GV, HS                                |
|                      |                     | - Làm thiệp mừng ngày nhà giáo Việt Nam                                   | Hoạt động trải nghiệm      | Tiết hoạt động trải nghiệm tuần 2,3 tháng 11/2024 | GVCN, học sinh lớp 3, 4, 5          | GV Mỹ thuật                           |
|                      |                     | - Giao lưu văn nghệ chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11                | Hội thi                    | 7h00 – 8h30 ngày 18/11/2024                       | TPT Đội, GV Âm nhạc                 | BGH, Phụ huynh học sinh, GVCN,        |
| <b>Tháng 12/2024</b> | Uống nước nhớ nguồn | - Kỉ niệm ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam                       | Xem phim tài liệu tìm hiểu | Tiết hoạt động tập thể tuần 1 tháng 12/2024       | TPT Đội, học sinh                   | GVCN                                  |
|                      |                     | - Tuyên truyền về chủ quyền biên giới, hải đảo Việt Nam                   | Lồng ghép                  | Tiết SHDC ngày 02/12/2024                         | TPT Đội                             | BGH, GV, NV, HS                       |
|                      |                     | - Tuyên truyền về cách phòng tránh một                                    | Lồng ghép                  | Tiết SHDC ngày                                    | Giáo viên phụ trách y tế học đường  | Bác sĩ trạm Y tế xã, TPT Đội, GV, NV, |



|                     |                                                       |                                                                                                  |                       |                                                |                                                      |                                             |
|---------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|------------------------------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
|                     |                                                       | số dịch bệnh thường gặp trong mùa đông                                                           |                       | 09/12/2024                                     |                                                      | học sinh                                    |
|                     |                                                       | - Thăm viếng nghĩa trang liệt sỹ                                                                 | Hoạt động trải nghiệm | 14h30 – 15h30 ngày 20/12/2024                  | BGH, TPT Đội, GVCN, học sinh lớp 4;5 các điểm trường | Ban đại diện HCM HS trường                  |
| <b>Tháng 1/2025</b> | Truyền thông dân tộc- Nghề truyền thống của quê hương | - Tuyên truyền các quy định về ATGT, phòng cháy chữa cháy, phòng chống tệ nạn xã hội, kí cam kết | Ngoại khoá            | Ngày 6/01/2025                                 | BGH, TPT Đội, GV, NV, HS                             | Công an xã, Ban đại diện HCM HS, Đoàn TN xã |
|                     |                                                       | - Tổ chức ngày hội giáo dục STEM với chủ đề “Khơi nguồn sáng tạo- Hướng tới tương lai            | Hoạt động trải nghiệm | Từ ngày 13/01/2025 đến ngày 17/1/2025          | TPT Đội, BGH, GVCN lớp 1,2, 3, 4, 5                  | PHHS, GVBM                                  |
| <b>Tháng 2/2025</b> | Mừng Đảng – Mừng xuân                                 | - Tìm hiểu về lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam                                                     | Lồng ghép             | Tiết SHDC ngày 3/2/2025                        | TPT Đội, Đội phát thanh măng non                     | BGH, GV, NV, HS                             |
|                     |                                                       | - Tiếp tục tuyên truyền các quy định về ATGT, phòng cháy chữa cháy, phòng chống tệ nạn xã hội    | Lồng ghép             | Tiết SHDC ngày 10/2/2025 và tiết Sinh hoạt lớp | TPT Đội, Đội phát thanh măng non, GVCN               | BGH, Đoàn TN, GVBM, PHHS                    |
|                     |                                                       | - Tìm hiểu về lễ hội                                                                             | Hoạt động trải        | Từ ngày                                        | TPT Đội, BGH,                                        | PHHS, GVBM                                  |

|                         |                                                  |                                                                                           |                         |                                                                |                                              |                                    |
|-------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------------|
|                         |                                                  | địa phương                                                                                | nghiệm                  | 20/01/2025 đến<br>ngày 24/1/2025                               | GVCN lớp 1,2, 3, 4,<br>5                     |                                    |
| <b>Tháng<br/>3/2025</b> | Thiếu nhi<br>vui khỏe -<br>Tiến bước<br>lên Đoàn | - Tìm hiểu về ngày<br>Quốc tế Phụ Nữ 8-3                                                  | Lồng ghép               | Tiết SHDC<br>ngày 3/3/2025                                     | TPT Đội, Đội phát<br>thanh măng non          | BGH, GVCN,<br>GVBM, Đoàn TN        |
|                         |                                                  | - Tuyên truyền về<br>bảo vệ môi trường,<br>hưởng ứng sự kiện<br>Giờ Trái Đất              | Lồng ghép               | Tiết SHDC<br>ngày 10/3/2025                                    | TPT Đội, Đội phát<br>thanh măng non          | BGH, GVCN,<br>GVBM, Đoàn TN        |
|                         |                                                  | - Tìm hiểu lịch sử<br>Đoàn TNCS Hồ Chí<br>Minh, tổ chức ngày<br>hội Thiếu nhi vui<br>khỏe | Ngoại khoá              | 14h00 – 16h00<br>Ngày<br>26/3/2024                             | TPT Đội, BGH,<br>Đoàn TN, GVCN,<br>học sinh  | GVBM, Phụ huynh<br>HS, BCH Đoàn xã |
| <b>Tháng<br/>4/2025</b> | Mừng đất<br>nước nở<br>hoa                       | - Tuyên truyền phòng<br>chống đuối nước, tai<br>nạn thương tích                           | Lồng ghép               | Tiết SHDC<br>ngày 31/3/2025                                    | TPT Đội, Đội phát<br>thanh măng non,<br>GVCN | BGH, GVCN,<br>GVBM, Đoàn TN        |
|                         |                                                  | - Tuyên truyền về<br>Luật trẻ em                                                          | Lồng ghép               | Tiết SHDC<br>ngày 15/4/2025                                    | TPT Đội, Đội phát<br>thanh măng non          | BGH, GVCN, TPT<br>Đội              |
|                         |                                                  | Xây dựng chủ đề đọc<br>sách hay về: Chia sẻ<br>và hợp tác; Tình bạn<br>đẹp                | Ngoại khóa              | Tiết SHDC<br>ngày 21/4/2025                                    | TPT Đội, Đội phát<br>thanh măng non          | BGH, GVCN, TPT<br>Đội. CBTV        |
|                         |                                                  | - Tìm hiểu về chiến<br>thắng 30/4/1975                                                    | Lồng ghép<br>(Xem phim) | Tiết hoạt động<br>ngoài giờ lên<br>lớp tuần 3,<br>tháng 4/2025 | TPT Đội, GVCN,<br>HS                         |                                    |

|                     |                        |                                                                  |            |                                                       |                                  |                          |
|---------------------|------------------------|------------------------------------------------------------------|------------|-------------------------------------------------------|----------------------------------|--------------------------|
| <b>Tháng 5/2025</b> | Nhớ ơn Bác Hồ kính yêu | - Tìm hiểu về tiểu sử và sự nghiệp cách mạng của Bác Hồ kính yêu | Lồng ghép  | Tiết Hoạt động ngoài giờ lên lớp tuần 3, tháng 5/2025 | TPT Đội, GVCN, học sinh          | BGH, GVCN, TPT Đội       |
|                     |                        | Xây dựng chủ đề đọc sách hay: Ước mơ                             | Ngoại khóa | Tiết SHDC ngày 12/5/2025                              | TPT Đội, Đội phát thanh măng non | BGH, GVCN, TPT Đội. CBTV |
|                     |                        | Xây dựng chủ đề đọc sách hay: Bác Hồ với thiếu nhi;              | Ngoại khóa | Tiết SHDC ngày 19/5/2025                              | TPT Đội, Đội phát thanh măng non | BGH, GVCN, TPT Đội. CBTV |

**Phụ lục 1.3. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, các hoạt động theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường**

| STT | Nội dung                                                                | Hoạt động                                                                                                                | Đối tượng          | Thời gian                                                                                                                   | Địa điểm                   | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|---------|
| 1   | Nghi thức đội                                                           | Tập trống, cờ                                                                                                            | Đội cờ, đội trống  | Tháng 8,9                                                                                                                   | Sân trường                 |         |
| 2   | Hội thi “Lớp học tôi yêu”                                               | Tập thể cả trường                                                                                                        | HS toàn trường     | Tháng 11                                                                                                                    | Sân trường                 |         |
| 3   | Giao lưu Câu lạc bộ Tiếng Anh                                           | Tổ chức giao lưu Tiếng Anh                                                                                               | Cấp trường         | Tháng 12                                                                                                                    | Phòng Tiếng Anh            |         |
| 4   | Giao lưu Câu lạc bộ TDTT (Cờ vua)                                       | Thi đấu theo nội dung môn đăng ký                                                                                        | HS toàn trường     | Tháng 3                                                                                                                     | Sân tập và phòng chức năng |         |
| 5   | Thi Trạng Nguyên Tiếng Việt, IOE, Violympic Toán-Tiếng Anh qua Internet | Theo điểm trường, theo lớp                                                                                               | HS toàn trường     | Tháng 9 đến Tháng 5                                                                                                         | Các cấp                    |         |
| 6   | Sinh hoạt theo mô hình Câu lạc bộ (Toán-Tiếng Anh-Nghệ thuật- TDTT)     | Theo Câu lạc bộ                                                                                                          | HS toàn trường     | Tháng 9 đến Tháng 4                                                                                                         | Các phòng chức năng        |         |
| 7   | Bán trú học sinh                                                        | Vệ sinh trước và sau khi ăn trưa.<br>Nghỉ ngơi sau ăn.<br>Nghe đọc, kể chuyện<br>Nghỉ trưa.<br>Vệ sinh cá nhân và ăn bữa | HS đăng ký bán trú | Từ 10h15 đến 14h các ngày thứ 2,3,5,6 trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ):<br>+ Từ 10h20 - 11h: Vệ sinh trước và sau khi ăn trưa. | Khu ăn, nghỉ bán trú       |         |

|   |              |                      |                         |                                                                                                                                       |             |  |
|---|--------------|----------------------|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--|
|   |              | phụ.                 |                         | + Từ 11h - 11h15:<br>Nghỉ ngơi sau ăn; Từ<br>11h15 - 13h15: Nghỉ<br>trưa.<br>+ Từ 13h15 - 13h45:<br>Vệ sinh cá nhân và ăn<br>bữa phụ. |             |  |
| 8 | Kỹ năng sống | Dạy học kỹ năng sống | HS tự nguyện<br>đăng ký | Từ 15h50 – 16h30<br>chiều thứ 6                                                                                                       | Các lớp học |  |